Văn bản hợp nhất
Quyết định số 360/QĐ-ĐHNT ngày 29/3/2022
và Quyết định số 764/QĐ-ĐHNT ngày 12/6/2024

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
Thi đua, khen thưởng của Trường Đại học Nha Trang

(Ban hành kèm theo Quyết định số 360/QĐ-ĐHNT ngày 29/3/2022 của Hiệu trưởng và đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định số 764/QĐ-ĐHNT ngày 12/6/2024)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong Trường Đại học Nha Trang (sau đây gọi tắt là Trường) bao gồm: đối tượng thi đua, khen thưởng; nguyên tắc, nội dung thi đua, khen thưởng; danh hiệu thi đua và tiêu chuẩn danh hiệu thi đua; hình thức khen thưởng và tiêu chuẩn hình thức khen thưởng; thẩm quyền quyết định, quy trình, thủ tục công nhận, đề nghị công nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; hội đồng sáng kiến; hội đồng thi đua - khen thưởng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đối tượng thi đua

a) Tập thể: đơn vị thuộc, trực thuộc Trường.

b) Cá nhân: viên chức và người lao động đang làm việc tại Trường, do Hiệu trưởng quản lý/ký hợp đồng từ 12 tháng trở lên.

2. Đối tượng khen thưởng

a) Đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này.

b) Tổ chức, cá nhân người Việt Nam, người nước ngoài có nhiều đóng góp, hỗ trợ cho sự phát triển của Trường.

Điều 3. Mục tiêu của thi đua, khen thưởng

1. Mục tiêu của thi đua là nhằm khuyến khích, động viên mọi cá nhân và tập thể tích cực, năng động, sáng tạo, vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần hình thành và phát triển văn hóa chất lượng, gắn bó và góp sức mình vào sự phát triển của Trường.

2. Mục tiêu của khen thưởng là nhằm khuyến khích, động viên tập thể, cá nhân hăng hái thi đua; ghi nhận, biểu dương, tôn vinh công trạng và khuyến khích bằng lợi ích vật chất đối với tập thể, cá nhân trong và ngoài Trường có thành tích, đóng góp cho sự phát triển của Trường.

Điều 4. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng; căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, khen thưởng

1. Nguyên tắc thi đua và căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua

a) Đảm bảo tính tự nguyện, tự giác, công khai, minh bạch;

b) Đảm bảo sự đoàn kết, hợp tác cùng phát triển;

c) Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào phong trào thi đua, tiêu chuẩn danh hiệu thi đua, thành tích đạt được với minh chứng, sản phẩm cụ thể;

d) Việc đánh giá, công nhận các danh hiệu thi đua và phạm vi ảnh hưởng của thành tích phải phù hợp với kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đơn vị, viên chức, người lao động.

2. Nguyên tắc khen thưởng và căn cứ xét tặng hình thức khen thưởng

a) Đảm bảo chính xác, công khai, minh bạch, công bằng, kịp thời;

b) Bảo đảm thống nhất giữa hình thức, đối tượng khen thưởng và công trạng, thành tích đạt được;

c) Khen thưởng phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được, không nhất thiết phải có hình thức khen thưởng mức thấp mới được khen thưởng mức cao hơn. Chú trọng khen tập thể nhỏ và cá nhân là người trực tiếp giảng dạy, lao động, sản xuất;

d) Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được; thành tích đến đâu, khen thưởng đến đó;

đ) Kết quả khen thưởng thành tích đột xuất, thi đua theo chuyên đề không dùng làm căn cứ để đề nghị cấp trên khen thưởng công trạng;

e) Khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá nhân nữ hoặc tập thể có tỷ lệ nữ cao hơn để xét khen thưởng;

g) Khi xét khen thưởng người đứng đầu tổ chức, đơn vị phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo;

h) Thời gian đề nghị khen thưởng lần tiếp theo được tính theo thời gian lập được thành tích ghi trong quyết định khen thưởng lần trước. Đối với quyết định khen thưởng không ghi thời gian thì việc đề nghị khen thưởng lần sau được tính từ thời điểm ban hành quyết định khen thưởng lần trước;

i) Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng cho cá nhân, tập thể trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc đang điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo, có vấn đề về tham nhũng, tiêu cực được báo chí nêu đang được xác minh làm rõ.

Trường hợp cá nhân, tập thể bị kỷ luật, sau khi chấp hành xong thời gian kỷ luật, cá nhân, tập thể lập được thành tích thì thành tích khen thưởng được tính từ thời điểm chấp hành xong thời gian thi hành kỷ luật.

3. Thời gian nghỉ thai sản đối với cá nhân theo quy định được tính để xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

4. Các cuộc họp xét danh hiệu thi đua, khen thưởng được coi là hợp lệ khi có ít nhất 2/3 tổng số viên chức, người lao động của đơn vị hoặc thành viên của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tham dự.

5. Việc lấy phiếu tín nhiệm các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng (phiếu kín) phải đạt trên 50% phiếu đồng ý tính trên tổng số người tham gia họp hoặc được xin ý kiến.

6. Việc lấy phiếu bầu các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng (phiếu kín) phải đạt từ 80% phiếu đồng ý trở lên tính trên tổng số người tham gia họp của đơn vị, tính trên tổng số thành viên Hội đồng thi đua - khen thưởng Trường (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản và được thể hiện trong Biên bản họp bình xét danh hiệu thi đua, Biên bản xét khen thưởng). Riêng với danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp Bộ", "Chiến sĩ thi đua toàn quốc", "Anh hùng lao động" phải có tỷ lệ đồng ý của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường từ 90% trở lên trên tổng số thành viên Hội đồng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản).

7. Tỷ lệ lao động tiên tiến, chiến sĩ thi đua của đơn vị được xác định bằng số viên chức, người lao động đạt danh hiệu lao động tiên tiến, chiến sĩ thi đua trên tổng số viên chức, người lao động thuộc diện xét thi đua.

Tỷ lệ % LĐTT = (số LĐTT + số CSTĐ) / (Số VC&NLĐ - Số VC&NLĐ thuộc diện "không xét", "chưa xét" thi đua).

Tỷ lệ % CSTĐ = Số CSTĐ / (Số VC&NLĐ - Số VC&NLĐ thuộc diện "không xét", "chưa xét" thi đua).

Chương II

HÌNH THỨC, NỘI DUNG TỔ CHỨC PHONG TRÀO THI ĐUA; DANH HIỆU THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 5. Hình thức tổ chức thi đua

1. Thi đua thường xuyên: là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của tập thể, cá nhân để tổ chức phát động, nhằm thực hiện tốt nhất công việc hàng ngày, tháng, học kỳ, năm học của cá nhân, đơn vị, Trường.

Việc tổ chức phong trào thi đua thường xuyên phải xác định rõ mục đích, yêu cầu, mục tiêu, các chỉ tiêu cụ thể và được triển khai thực hiện tại các đơn vị trong toàn Trường. Kết thúc năm học, tiến hành tổng kết và bình xét các danh hiệu thi đua.

2. Thi đua theo chuyên đề: là hình thức thi đua do Trường phát động nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm hoặc một lĩnh vực cần tập trung được xác định trong khoảng thời gian nhất định để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của Trường. Chỉ phát động thi đua theo chuyên đề khi đã xác định rõ thời gian, mục đích, yêu cầu, chỉ tiêu, nội dung và giải pháp cụ thể.

Điều 6. Nội dung tổ chức phong trào thi đua

1. Tổ chức phong trào thi đua gắn với chức năng, nhiệm vụ được giao hoặc mục tiêu, định hướng, chiến lược phát triển của Nhà trường, đơn vị. Phong trào thi đua phải có chủ đề, tên gọi dễ nhớ, dễ hiểu, có chỉ tiêu, nội dung, kế hoạch, phương pháp thi đua cụ thể, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng tham gia của cá nhân, tập thể.

2. Triển khai nhiều biện pháp tuyên truyền, vận động cá nhân, tập thể tích cực hưởng ứng, tham gia các phong trào thi đua. Thường xuyên đôn đốc, theo dõi quá trình tổ chức thực hiện; phát hiện nhân tố mới, điển hình tiên tiến để tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng. Sơ kết, tổng kết, khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích trong phong trào thi đua. Tăng cường phổ biến các sáng kiến, kinh nghiệm, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả để cá nhân, tập thể khác học tập và làm theo.

3. Tổng kết phong trào thi đua phải đánh giá đúng kết quả, hiệu quả, tác dụng; tồn tại, hạn chế và nguyên nhân; đồng thời rút ra những bài học kinh nghiệm trong việc tổ chức phong trào thi đua. Việc bình xét, công nhận danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng phải đảm bảo nguyên tắc chính xác, công khai, minh bạch, công bằng; kịp thời khen thưởng các cá nhân, tập thể tiêu biểu xuất sắc. Khuyến khích khen thưởng cá nhân là viên chức, người lao động trực tiếp lao động, công tác; tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong lao động, sản xuất, học tập, công tác; viên chức, người lao động năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung.

Điều 7. Các danh hiệu thi đua

1. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân

a) Lao động tiên tiến.

b) Chiến sĩ thi đua cơ sở.

c) Chiến sĩ thi đua cấp Bộ.

d) Chiến sĩ thi đua toàn quốc.

e) Viên chức, người lao động tiêu biểu (gọi chung là "Viên chức tiêu biểu").

2. Danh hiệu thi đua đối với tập thể

a) Tập thể lao động tiên tiến.

b) Tập thể lao động xuất sắc.

c) Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

d) Cờ thi đua của Chính phủ.

Điều 8. Tiêu chuẩn danh hiệu "Lao động tiên tiến"

1. Danh hiệu "Lao động tiên tiến" để tặng hàng năm khi kết thúc năm học cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

b) Có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua.

2. Việc bình xét danh hiệu "Lao động tiên tiến" trong một số trường hợp cụ thể được thực hiện như sau:

a) Cá nhân có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của Nhân dân dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế cấp huyện hoặc tương đương trở lên thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để bình xét danh hiệu "Lao động tiên tiến";

b) Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác để được bình xét danh hiệu "Lao động tiên tiến";

c) Cá nhân được cử đi đào tạo từ 01 năm trở lên, thực hiện đủ 02 báo cáo định kỳ trong mỗi năm học và có kết quả cuối cùng trong khoảng thời gian tối đa 02 năm đối với cao học, 04 năm đối với nghiên cứu sinh từ thạc sĩ và 05 năm đối với nghiên cứu sinh từ kỹ sư/cử nhân thì được tính để xét tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến" cho các năm được cử đi học;

d) Đối với cá nhân được điều chuyển công tác thì đơn vị mới có trách nhiệm bình xét, tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến", trường hợp công tác tại đơn vị cũ từ 06 tháng trở lên thì đơn vị mới cần lấy ý kiến nhận xét của đơn vị cũ;

đ) Chưa xét danh hiệu "Lao động tiên tiến" đối với cá nhân đang trong thời gian học tập ở nước ngoài hoặc trong thời gian được miễn 100% định mức nhiệm vụ được giao đối với học tập ở trong nước;

e) Không xét tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến" đối với các cá nhân mới tuyển dụng hoặc hợp đồng lao động dưới 6 tháng (không tính thời gian thử việc).

Điều 9. Tiêu chuẩn danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở"

1. Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" để tặng hàng năm khi kết thúc năm học cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Đạt tiêu chuẩn danh hiệu "Lao động tiên tiến";

b) Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến được Hiệu trưởng công nhận (sáng kiến có khả năng nhân rộng ở cấp đơn vị trở lên đối với viên chức và người lao động ngạch cán sự, nhân viên (trình độ trung cấp trở xuống), sáng kiến có khả năng nhân rộng ở cấp Trường đối với các chức danh còn lại) hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và được công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng.

Đối tượng được công nhận có sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để làm căn cứ xét danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng là tác giả, đồng tác giả sáng kiến, là chủ nhiệm đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ và người trực tiếp tham gia nghiên cứu đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ. Người trực tiếp tham gia nghiên cứu đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ là thư ký, người được phân công viết ít nhất 01 nội dung của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.

c) Đối với Giáo sư, Phó Giáo sư/giảng viên cao cấp, ngoài việc đạt tiêu chuẩn quy định tại điểm a, b khoản này, trong năm học phải có ít nhất một trong các công trình sau đây: tác giả chính bài báo khoa học công bố trên tạp chí quốc tế trong hệ thống ISI/Scopus; hoặc chủ biên một sách chuyên khảo/giáo trình/tài liệu tham khảo được xuất bản bởi Nhà xuất bản nước ngoài (1 chương trở lên), Nhà xuất bản cấp quốc gia, cấp Bộ và tương đương trở lên; hoặc tác giả chính sáng chế/giải pháp hữu ích được công nhận; hoặc có giải thưởng khoa học quốc tế, quốc gia hoặc tương đương.

"Tác giả chính" của bài báo, giải pháp, sáng chế là tác giả thứ nhất hoặc tác giả liên hệ trong danh sách tác giả hoặc có văn bản thỏa thuận, thống nhất giữa các tác giả về mức độ đóng góp, xác định tác giả chính, đồng tác giả.

2. Việc xét, công nhận sáng kiến thực hiện theo quy định của pháp luật về sáng kiến; do Hội đồng sáng kiến Trường xét, tư vấn cho Hiệu trưởng ban hành quyết định công nhận.

3. Việc xét, nghiệm thu đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ thực hiện theo Luật Khoa học và công nghệ và các văn bản quy định chi tiết thi hành.

Điều 10. Tiêu chuẩn danh hiệu "Viên chức tiêu biểu"

1. Danh hiệu "Viên chức tiêu biểu" được xét tặng theo năm học cho viên chức, người lao động tiêu biểu trong số những viên chức, người lao động được đánh giá, xếp loại chất lượng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Tiêu chuẩn chung

- Có giải pháp, sáng kiến đổi mới, sáng tạo trong thực thi nhiệm vụ được giao mang lại hiệu quả thiết thực;

- Tích cực học tập nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ;

- Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp tốt, tích cực chia sẻ, giúp đỡ đồng nghiệp;

- Được tập thể viên chức, người lao động trong đơn vị bình xét, suy tôn, đạt từ 80% số phiếu đồng ý trở lên.

b) Tiêu chuẩn đối với viên chức giảng dạy

- Đạt tiêu chuẩn tại điểm a khoản này;

- Đáp ứng các điều kiện quy định tại Phiếu chấm điểm hoạt động giảng dạy, đạt điểm tối thiểu 95/100 điểm và quy định về đánh giá hoạt động dạy học E-learning.

c) Tiêu chuẩn đối với viên chức quản lý

- Đạt tiêu chuẩn tại điểm a khoản này;

- Tập thể được giao phụ trách, quản lý phải hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học;

- Được tập thể cán bộ chủ chốt của Trường suy tôn, tín nhiệm, đạt trên 50% số phiếu đồng ý.

d) Tiêu chuẩn đối với viên chức hành chính - phục vụ

- Đạt tiêu chuẩn tại điểm a khoản này;

- Được tập thể viên chức, người lao động khối hành chính - phục vụ và viên chức quản lý của Trường suy tôn, tín nhiệm, đạt trên 50% số phiếu đồng ý.

2. Số lượng "Viên chức tiêu biểu" được bình chọn, tôn vinh trong năm học: khối quản lý bình xét "Viên chức quản lý tiêu biểu": tối đa 01 người; khối giảng dạy bình xét "Giảng viên giảng dạy tiêu biểu": tối đa 05 người; khối hành chính - phục vụ và các đơn vị có viên chức hành chính, phục vụ (thư ký khoa,...) bình xét "Viên chức hành chính tiêu biểu": tối đa 02 người (trong đó khối hành chính, văn phòng: 01 người; khối phục vụ: 01 người).

Điều 11. Tiêu chuẩn danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp Bộ"

1. Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp Bộ" để tặng hàng năm khi kết thúc năm học cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có 03 lần liên tục được tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" tính đến thời điểm đề nghị xét tặng.

b) Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong Bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong Bộ, ban, ngành, tỉnh.

2. Việc đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để làm căn cứ xét tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp Bộ" do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, công nhận.

Điều 12. Tiêu chuẩn danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc"

1. Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc" để tặng hàng năm khi kết thúc năm học cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp Bộ" tính đến thời điểm đề nghị xét tặng;

b) Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong toàn quốc hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.

2. Việc đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để làm căn cứ xét tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc" do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, công nhận.

Điều 13. Tiêu chuẩn danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến"

Danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến" để tặng hàng năm khi kết thúc năm học cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

2. Tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

3. Có ít nhất là 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

4. Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Điều 14. Tiêu chuẩn danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc"

Danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" để tặng hàng năm khi kết thúc năm học cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;

2. Tích cực tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

3. Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất là 70% cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến";

4. Có cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở";

5. Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Điều 15. Tiêu chuẩn danh hiệu "Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo"

1. Danh hiệu "Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo" để tặng hàng năm khi kết thúc năm học cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Đạt tiêu chuẩn danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc";

b) Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể tiêu biểu, xuất sắc trong Trường, Bộ, ngành;

c) Có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể khác học tập;

d) Nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh (được xếp loại chất lượng "hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ"); tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác".

2. Kết thúc năm học, căn cứ danh sách đơn vị đề nghị tặng Cờ thi đua, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường lựa chọn tối đa 01 đơn vị có thành tích xuất sắc, tiêu biểu dẫn đầu trong khối giảng dạy và 01 đơn vị có thành tích xuất sắc, tiêu biểu dẫn đầu trong khối hành chính và phục vụ giảng dạy để tham mưu cho Hiệu trưởng đề nghị Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo xét tặng "Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo".

Điều 16. Tiêu chuẩn danh hiệu "Cờ thi đua của Chính phủ"

Danh hiệu "Cờ thi đua của Chính phủ" được xét tặng cho các tập thể đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 25 Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/5/2022 và Điều 5 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ.

Chương III

HÌNH THỨC VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Điều 17. Các loại hình khen thưởng

1. Khen thưởng công trạng (khen thưởng thường xuyên) là khen thưởng cho tập thể, cá nhân thường xuyên có thành tích xuất sắc hoặc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ kế hoạch năm học được giao.

2. Khen thưởng đột xuất là khen thưởng kịp thời cho tập thể, cá nhân lập được thành tích đột xuất.

3. Khen thưởng phong trào thi đua là khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua do cấp có thẩm quyền phát động, chỉ đạo trong thời gian cụ thể hoặc thi đua theo chuyên đề phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước, Trường.

4. Khen thưởng quá trình cống hiến là khen thưởng cho cá nhân khi có thông báo nghỉ hưu, cá nhân có quá trình tham gia giữ các chức vụ quản lý trong Trường có công lao, thành tích xuất sắc, đóng góp vào sự nghiệp cách mạng của Đảng và của dân tộc, sự nghiệp xây dựng và phát triển Trường.

5. Khen thưởng đối ngoại là khen thưởng cho tập thể, cá nhân trong và ngoài nước có đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và phát triển Trường.

Điều 18. Hình thức khen thưởng

1. Các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước, gồm: Huân chương, Huy chương, danh hiệu vinh dự Nhà nước (anh hùng lao động, nhà giáo nhân dân, nhà giáo ưu tú), Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

2. Các hình thức khen thưởng cấp bộ, tỉnh: Bằng khen, Kỷ niệm chương.

3. Hình thức khen thưởng của Trường: Giấy khen.

Điều 19. Tiêu chuẩn khen thưởng

1. Tiêu chuẩn khen thưởng cấp Nhà nước thực hiện theo quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022; Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24/02/2024 của Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định 98/2023/NĐ-CP; Nghị định số 35/2024/NĐ-CP ngày 02/4/2024 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu "Nhà giáo Nhân dân", "Nhà giáo Ưu tú".

2. Tiêu chuẩn khen thưởng cấp bộ, tỉnh thực hiện theo Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT ngày 29/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành giáo dục; Quyết định số 9/2024/QĐ-UBND ngày 09/5/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về công tác thi đua, khen thưởng.

3. Tiêu chuẩn Giấy khen của Hiệu trưởng

a) Giấy khen của Hiệu trưởng để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số các cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học, có tác dụng nêu gương, lôi cuốn trong phong trào thi đua thường xuyên của đơn vị, của Trường; hoặc có thành tích đặc biệt xuất sắc trong từng lĩnh vực công tác của Trường (quản lý/quản trị, đào tạo, nghiên cứu khoa học, hợp tác đối ngoại, xây dựng cơ sở vật chất, phục vụ cộng đồng, phong trào đoàn thể);

Tỷ lệ cá nhân được đề nghị Hiệu trưởng tặng Giấy khen đối với tiêu chuẩn này không vượt quá 10% số cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" của đơn vị, trong đó không quá 1/2 là viên chức quản lý.

- Có thành tích tiêu biểu, xuất sắc được bình xét khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ, Bộ, ngành, tỉnh, Trường phát động phát động, tổ chức;

- Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực công tác của Trường; hoặc có nghĩa cử cao đẹp, hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của nhân dân, của Nhà nước, phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, đấu tranh với những hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội, có tác dụng nêu gương và được đơn vị ghi nhận, tôn vinh;

- Có thời gian công tác tại đơn vị từ 05 năm trở lên, có thành tích xuất sắc, đóng góp cho sự phát triển của đơn vị được ghi nhận nhân dịp kỷ niệm thành lập đơn vị vào năm tròn (kỷ niệm 10 năm, 20 năm, 30 năm,…);

Tỷ lệ cá nhân được đề nghị Hiệu trưởng tặng Giấy khen đối với tiêu chuẩn này không vượt quá 20% trong tổng số viên chức, người lao động của đơn vị, trong đó không quá 1/2 là viên chức quản lý.

- Cá nhân ngoài Trường có nhiều đóng góp đặc biệt xuất sắc, hỗ trợ thiết thực, hiệu quả cho sự nghiệp xây dựng và phát triển Trường;

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong 03 năm trước khi nghỉ hưu theo chế độ bảo hiểm xã hội, chưa được Hiệu trưởng tặng Giấy khen.

b) Giấy khen của Hiệu trưởng tặng cho các tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Tập thể tiêu biểu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học, có tác dụng nêu gương cho các tập thể khác trong Trường học tập; hoặc tập thể có thành tích đặc biệt xuất sắc

trong từng lĩnh vực công tác của Trường (quản lý/quản trị, đào tạo, nghiên cứu khoa học, hợp tác đối ngoại, xây dựng cơ sở vật chất, phục vụ cộng đồng, phong trào đoàn thể).

Tỷ lệ tập thể được đề nghị Hiệu trưởng tặng Giấy khen đối với tiêu chuẩn này không vượt quá 15% số tập thể đạt danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến" trong toàn Trường.

- Có thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực công tác của Trường; hoặc có thành tích xuất sắc trong việc cứu người, cứu tài sản của nhân dân, của Nhà nước, phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh;

- Tổ chức, đơn vị ngoài Trường có nhiều đóng góp, hỗ trợ thiết thực, hiệu quả cho sự nghiệp xây dựng và phát triển Trường;

- Có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong quá trình xây dựng và phát triển nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập đơn vị vào năm tròn (10 năm, 20 năm, 30 năm,…).

c) Các trường hợp khác không thuộc đối tượng quy định tại điểm a, điểm b khoản này do Hiệu trưởng xem xét quyết định trên cơ sở đề xuất của Thường trực Hội đồng thi đua - khen thưởng Trường.

Chương IV

THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH, TRAO TẶNG; QUY TRÌNH, THỦ TỤC, HỒ SƠ XÉT DANH HIỆU THI ĐUA VÀ KHEN THƯỞNG

Điều 20. Thẩm quyền quyết định các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

1. Trưởng đơn vị tổ chức bình xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho các tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng kết quả đó. Được phân cấp công nhận danh hiệu "Lao động tiên tiến".

2. Hiệu trưởng phê duyệt kết quả công nhận danh hiệu "Lao động tiên tiến" của đơn vị; công nhận danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến", "Chiến sĩ thi đua cơ sở", "Viên chức tiêu biểu"; tặng Giấy khen.

3. Hiệu trưởng đề nghị cấp trên công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp Bộ", "Chiến sĩ thi đua toàn quốc", "Tập thể lao động xuất sắc", "Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo", "Cờ thi đua của Chính phủ" và tặng các hình thức khen thưởng từ Bằng khen trở lên cho các cá nhân và tập thể.

Điều 21. Trao tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

Việc công bố, trao tặng và đón nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng được thực hiện theo quy định tại Điều 82 Luật Thi đua, khen thưởng, Chương III Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ.

Điều 22. Quy trình, thủ tục xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

1. Bình xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng tại cấp đơn vị

a) Tập thể, cá nhân làm báo cáo đánh giá kết quả công tác, đề xuất danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng (theo mẫu ĐG-02, ĐG-03a, ĐG-03b của Phụ lục III, Quy

chế Đánh giá, xếp loại chất lượng đơn vị, viên chức, người lao động của Trường Đại học Nha Trang (ban hành kèm theo Quyết định số 359/QĐ-ĐHNT ngày 29/3/2022).

b) Họp toàn thể đơn vị để xem xét, lấy phiếu bầu cho các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

Việc bình xét danh hiệu thi đua, khen thưởng khi kết thúc năm học được tiến hành theo trình tự sau: bình xét danh hiệu thi đua trước, hình thức khen thưởng sau; bình xét cá nhân trước, tập thể sau; bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo thứ tự từ thấp đến cao.

2. Bình xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng tại cấp Trường

a) Ủy viên thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường và đơn vị thường trực công tác thi đua, khen thưởng (Phòng Tổ chức - Nhân sự) tổng hợp kết quả bình xét thi đua, khen thưởng của các đơn vị; tổng hợp và đề xuất danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng (nếu có) cho Chủ tịch Hội đồng trường, Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng.

Công khai danh sách tập thể, cá nhân đề nghị xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng (trừ trường hợp đề nghị Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp giáo dục", khen thưởng đột xuất, khen thưởng theo thủ tục đơn giản quy định tại Điều 85 Luật Thi đua, khen thưởng và Điều 40 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP) trên phương tiện thông tin điện tử (email công vụ) đến các đơn vị, viên chức, người lao động để lấy ý kiến ít nhất 7 ngày làm việc (đối với danh sách đề nghị cấp trên xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thì đồng thời công khai trên trang thông tin điện tử của Trường). Kết quả công khai (kể cả đơn thư khiếu nại, tố cáo nếu có) được báo cáo tại cuộc họp của Hội đồng và được nêu trong biên bản xét thi đua, khen thưởng của Hội đồng.

b) Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường họp xét, bỏ phiếu bầu đối với danh hiệu "Lao động tiên tiến" cho Chủ tịch Hội đồng Trường, Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng; xét và bỏ phiếu bầu danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở", "Viên chức tiêu biểu", "Chiến sĩ thi đua cấp Bộ", "Chiến sĩ thi đua toàn quốc", "Tập thể lao động xuất sắc", "Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo", "Cờ thi đua của Chính phủ" và các hình thức khen thưởng từ Giấy khen trở lên.

c) Hiệu trưởng quyết định phê duyệt, tặng các danh hiệu thi đua, Giấy khen; đề nghị cấp trên xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho các tập thể, cá nhân theo quy định tại Điều 20 Quy chế này.

3. Thủ tục, hồ sơ đề nghị

a) Đối với phong trào thi đua thường xuyên, khen thưởng công trạng: đơn vị báo cáo kết quả bình xét thi đua, khen thưởng năm học cho Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường (qua Phòng Tổ chức - Nhân sự) trước ngày 30 tháng 11 hàng năm, hồ sơ gồm:

- Tờ trình đề nghị phê duyệt, tặng các danh hiệu thi đua, khen thưởng (theo Mẫu TĐ-01 tại Phụ lục của Quy chế này);

- Biên bản họp xét danh hiệu thi đua, khen thưởng; Biên bản kiểm phiếu bầu các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng;

- Báo cáo thành tích; trích ngang thành tích của tập thể, cá nhân theo mẫu quy định tại Phụ lục của Quy chế này. Kèm theo minh chứng, tài liệu được cấp có thẩm quyền công nhận để làm căn cứ trình xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

b) Đối với phong trào thi đua theo chuyên đề: từng phong trào thi đua cụ thể sẽ có hướng dẫn riêng.

c) Đối với khen thưởng đột xuất: ngay sau khi tập thể, cá nhân lập được thành tích, trưởng đơn vị có trách nhiệm trình Hiệu trưởng xem xét, quyết định khen thưởng hoặc trình cấp trên xem xét, quyết định khen thưởng, hồ sơ gồm:

- Tờ trình đề nghị xét tặng hình thức khen thưởng;

- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân.

Chương V

HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG, HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN

Điều 23. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường do Hiệu trưởng ra quyết định thành lập, có trách nhiệm tham mưu, tư vấn cho Hiệu trưởng về công tác thi đua, khen thưởng.

2. Thành phần Hội đồng

a) Chủ tịch Hội đồng: Hiệu trưởng;

b) Phó Chủ tịch Hội đồng gồm: Phó Hiệu trưởng phụ trách nội chính, chỉ đạo công việc thường xuyên của công tác thi đua, khen thưởng; Chủ tịch Công đoàn Trường;

c) Ủy viên Hội đồng: trưởng đơn vị chức năng, đơn vị chuyên môn do Hiệu trưởng lựa chọn, quyết định, trong đó Trưởng phòng Tổ chức - Nhân sự hoặc người được giao phụ trách công tác thi đua, khen thưởng của Trường là ủy viên thường trực;

d) Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường: Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng, Trưởng phòng Tổ chức - Nhân sự hoặc người được giao phụ trách công tác thi đua, khen thưởng của Trường.

3. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng

a) Hội đồng làm việc theo chế độ tập thể và thực hiện nguyên tắc công khai, dân chủ, biểu quyết theo đa số của các thành viên Hội đồng;

b) Các cuộc họp của Hội đồng được coi là hợp lệ khi có ít nhất 2/3 số thành viên của Hội đồng tham dự. Trường hợp vắng mặt, thành viên Hội đồng phải được Chủ tịch Hội đồng đồng ý và gửi lại ý kiến bằng văn bản.

c) Trong trường hợp xét tặng Giấy khen của Hiệu trưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích đột xuất, nhân kỷ niệm ngày thành lập đơn vị, cá nhân trước khi nghỉ hưu theo chế độ bảo hiểm xã hội: Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xem xét, tham mưu cho Hiệu trưởng quyết định.

4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng

a) Tham mưu cho Hiệu trưởng triển khai các chủ trương, chính sách về công tác thi đua, khen thưởng; triển khai, phát động phong trào thi đua theo thẩm quyền;

b) Tham mưu xây dựng tiêu chí, tiêu chuẩn danh hiệu thi đua và khen thưởng phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Trường, của đơn vị thuộc, trực thuộc Trường; định kỳ đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng của Trường; tham mưu việc sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng; kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong từng năm học và từng giai đoạn, báo cáo cấp có thẩm quyền; tổ chức thi đua theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng;

c) Tham mưu, tư vấn cho Hiệu trưởng quyết định phê duyệt kết quả xét tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến" của các đơn vị, quyết định tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng.

Điều 24. Hội đồng sáng kiến

Hội đồng sáng kiến do Hiệu trưởng quyết định thành lập, có chức năng tư vấn cho Hiệu trưởng ban hành quyết định công nhận sáng kiến cấp đơn vị, cấp Trường và công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của các đề tài nghiên cứu khoa học làm căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức, người lao động và xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng hàng năm.

Việc tổ chức, thành lập Hội đồng sáng kiến thực hiện theo quy định tại Điều 8 Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

Chương VI

QUYỀN LỢI, NGHĨA VỤ VÀ XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM

Điều 25. Quyền, nghĩa vụ của cá nhân, tập thể trong thi đua, khen thưởng

1. Quyền lợi

a) Được tham gia các phong trào thi đua do Nhà nước, Trường, đơn vị phát động;

b) Được đề nghị xét tặng danh hiệu, hình thức khen thưởng theo đúng quy định của pháp luật và của Trường;

c) Có quyền góp ý hoặc đề nghị các cấp có thẩm quyền xét tặng danh hiệu, hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân có đủ thành tích và tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật, của Trường;

d) Đề nghị cấp có thẩm quyền không xét tặng danh hiệu, hình thức khen thưởng, thu hồi các danh hiệu, hình thức khen thưởng đã được tặng hoặc khen thưởng không đúng tiêu chuẩn, không đúng thủ tục do pháp luật, Trường quy định;

e) Được hưởng quyền lợi về vật chất theo Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và theo Quy chế Chi tiêu nội bộ của Trường.

2. Nghĩa vụ

a) Nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của pháp luật, của Trường, đơn vị trong công tác thi đua, khen thưởng;

b) Cá nhân, tập thể được khen thưởng có nghĩa vụ bảo quản các hiện vật khen thưởng, không được cho người khác mượn để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật;

c) Từ chối nhận danh hiệu hoặc hình thức khen thưởng không xứng đáng với thành tích và không đúng tiêu chuẩn, thủ tục do pháp luật, do Trường quy định.

Điều 26. Hành vi vi phạm và hình thức xử lý đối với cá nhân, tập thể trong thi đua, khen thưởng

1. Đối với cá nhân, tập thể được tặng các danh hiệu, hình thức khen thưởng

a) Hành vi

- Kê khai gian dối, làm giả hồ sơ, xác nhận, đề nghị sai trong thi đua, khen thưởng;

- Cố tình che dấu các hành vi vi phạm chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của Trường để đề nghị cấp có thẩm quyền xét tặng danh hiệu, khen thưởng;

- Dùng tiền và các lợi ích khác để mua chuộc người, cấp có thẩm quyền để được tặng danh hiệu, khen thưởng;

- Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để can thiệp trái pháp luật vào công tác thi đua, khen thưởng.

b) Hình thức xử lý

Cá nhân, tập thể có 1 trong số các hành vi quy định tại điểm a khoản này thì bị xử lý như sau:

- Hủy bỏ quyết định khen thưởng và thu hồi hiện vật, tiền thưởng đã nhận;

- Tùy theo tính chất, mức độ của hành vi vi phạm, người vi phạm hoặc người đứng đầu tập thể có hành vi vi phạm có thể bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự. Nếu hành vi vi phạm gây thiệt hại phải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

2. Đối với cá nhân, đơn vị được giao phụ trách công tác thi đua, khen thưởng; các đơn vị chức năng có nhiệm vụ thẩm định thành tích thi đua, khen thưởng

a) Hành vi

- Xác nhận sai sự thật về thành tích của cá nhân, tập thể được đề nghị tặng danh hiệu, khen thưởng;

- Làm giả hồ sơ, giấy tờ cho người khác để đề nghị tặng danh hiệu, khen thưởng;

- Cố ý không thực hiện đúng quy trình, thủ tục xét tặng danh hiệu, khen thưởng theo quy định của pháp luật, của Trường.

b) Hình thức xử lý: cá nhân, tập thể có 1 trong số các hành vi quy định tại điểm a khoản này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính

hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự. Nếu hành vi vi phạm gây thiệt hại phải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

Điều 27. Khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi đua, khen thưởng

Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về công tác thi đua, khen thưởng thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 89 Luật Thi đua, khen thưởng, theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo.

Chương VII

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 28. Trách nhiệm thi hành

1. Viên chức và người lao động Trường Đại học Nha Trang có trách nhiệm thi hành Quy chế này.

2. Các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường có trách nhiệm phối hợp với tổ chức đoàn thể duy trì thường xuyên các phong trào thi đua trong đơn vị; sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, nhân rộng điển hình tiên tiến; phát hiện kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc, đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển Trường, đơn vị để đề nghị khen thưởng; kiến nghị đổi mới công tác thi đua, khen thưởng.

3. Các đơn vị chức năng có trách nhiệm xây dựng các quy trình xét duyệt, ghi nhận thành tích và thẩm định, xác nhận thành tích cho tập thể, cá nhân.

4. Phòng Công tác Chính trị và Sinh viên gắn công tác tuyên truyền giáo dục chính trị tư tưởng với việc cổ động các phong trào thi đua, tuyên truyền gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến trên các phương tiện thông tin của Trường.

5. Phòng Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm chủ trì tham mưu thành lập Hội đồng xét công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ; phối hợp với Phòng Tổ chức - Nhân sự trong việc tham mưu thành lập Hội đồng sáng kiến theo quy định; phối hợp với Phòng Tổ chức - Nhân sự hướng dẫn tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục, thời gian đề nghị công nhận sáng kiến, đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ; quản lý, theo dõi, tổng hợp, cung cấp thông tin các công trình khoa học,... của tập thể, cá nhân phục vụ cho công tác đánh giá, xếp loại chất lượng đơn vị, viên chức, người lao động và công tác bình xét thi đua, khen thưởng.

6. Phòng Đảm bảo chất lượng và Khảo thí có trách nhiệm tham mưu xây dựng quy định, quy trình, tiêu chí và triển khai thực hiện việc đánh giá hoạt động giảng dạy của giảng viên để làm căn cứ xét tặng danh hiệu "Giảng viên giảng dạy tiêu biểu"; phối hợp với Phòng Tổ chức - Nhân sự, các đơn vị khối giảng dạy trong việc bình xét danh hiệu "Giảng viên giảng dạy tiêu biểu".

7. Phòng Hợp tác Quốc tế chủ trì đề xuất, tổng hợp hồ sơ đề nghị khen thưởng tập thể, cá nhân người Việt Nam định cư ở nước ngoài, người Việt Nam làm việc cho các tổ chức nước ngoài tại Việt Nam và tập thể, cá nhân người nước ngoài có thành tích tiêu biểu xuất sắc, đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển Trường; chuyển hồ sơ về Phòng Tổ chức - Nhân sự để thẩm định trình Hiệu trưởng xem xét, quyết định.

8. Phòng Công nghệ thông tin hỗ trợ Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường, các đơn vị trong việc tổ chức lấy phiếu bầu, phiếu tín nhiệm các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng bằng hình thức trực tuyến (khi cần thiết).

9. Phòng Tổ chức - Nhân sự với trách nhiệm của đơn vị thường trực công tác thi đua, khen thưởng:

a) Chủ trì tham mưu về công tác thi đua, khen thưởng; tham mưu Hiệu trưởng phát động phong trào thi đua; xây dựng chương trình, kế hoạch, biện pháp tổ chức, nội dung thi đua trong toàn Trường; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, công tác thi đua, khen thưởng; nhân rộng điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt;

b) Tiếp nhận, tổng hợp, thẩm định hồ sơ thi đua, khen thưởng của các đơn vị trong Trường; triển khai lấy phiếu tín nhiệm danh hiệu "Viên chức quản lý tiêu biểu" và "Viên chức hành chính tiêu biểu" đến các đối tượng quy định tại các điểm c, d khoản 1 Điều 10 Quy chế này; tham mưu giúp Hội đồng tổ chức họp xét, đề nghị Hiệu trưởng quyết định tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trước ngày 31/01 hàng năm;

c) Thông báo kết quả và lưu trữ hồ sơ thi đua, khen thưởng theo quy định; xây dựng báo cáo sơ kết, tổng kết định kỳ và đột xuất về công tác thi đua, khen thưởng;

d) Tham mưu Hiệu trưởng thành lập Hội đồng sáng kiến theo quy định; hướng dẫn tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục, thời gian đề nghị công nhận sáng kiến, đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ;

đ) Tham mưu Hiệu trưởng ban hành quy chế tổ chức, hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường;

e) Làm nhiệm vụ thư ký Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường; ghi biên bản các cuộc họp của Hội đồng, tổng hợp ý kiến của thành viên Hội đồng; hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định;

g) Phối hợp với Phòng Thanh tra - Pháp chế tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng;

h) Kịp thời đề xuất với Hiệu trưởng xem xét bổ sung, điều chỉnh, sửa đổi Quy chế này cho phù hợp với các quy định của Nhà nước, của Bộ Giáo dục và Đào tạo và phù hợp với tình hình thực tế của Trường.

10. Tập thể, cá nhân được đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng phải thực hiện đầy đủ, kịp thời các quy định về hồ sơ, thủ tục, thời hạn gửi hồ sơ theo quy định tại Quy chế này và cá quy định của pháp luật có liên quan về thi đua, khen thưởng.

Điều 29. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có 07 Chương 29 Điều, có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quy định ban hành theo Quyết định số 1634/QĐ-ĐHNT ngày 24/12/2019 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng tại Trường Đại học Nha Trang.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc phát sinh những vấn đề chưa phù hợp, các đơn vị và cá nhân phản ánh kịp thời về Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường (qua Phòng Tổ chức - Nhân sự) để xem xét điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Trang Sĩ Trung

Phụ lục
MỘT SỐ MẪU VĂN BẢN ÁP DỤNG TRONG HỒ SƠ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

(Kèm theo Quyết định số 360/QĐ-ĐHNT ngày 29/3/2022 của Hiệu trưởng và đã được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 764/QĐ-ĐHNT ngày 12/6/2024)

TT	Nội dung
Mẫu TĐ-01	Tờ trình đề nghị phê duyệt, công nhận các danh hiệu thi đua, khen thưởng
Mẫu TĐ-02	Trích ngang thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị Hiệu trưởng tặng Giấy khen
Mẫu TĐ-03a	Tóm tắt thành tích cá nhân đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp giáo dục (áp dụng với cá nhân trong ngành giáo dục)
Mẫu TĐ-03b	Tóm tắt thành tích cá nhân đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp giáo dục (áp dụng với cá nhân ngoài ngành giáo dục, người nước ngoài)
Mẫu TĐ-04	Kê khai thành tích đề nghị xét danh hiệu viên chức tiêu biểu
Mẫu ĐBCL-01	Phiếu chấm điểm hoạt động giảng dạy của giảng viên
Mẫu ĐBCL-02	Phiếu tự đánh giá dạy học E-learning
Các mẫu báo cáo thành tích (theo Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của chính phủ)	
Mẫu số 02	Báo cáo thành tích đề nghị tặng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Cờ thi đua của Chính phủ; Cờ thi đua và Bằng khen của bộ, ban, ngành, tỉnh; Tập thể lao động xuất sắc (Đơn vị quyết thắng); Giấy khen đối với tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ công tác
Mẫu số 03	Báo cáo thành tích đề nghị tặng hoặc truy tặng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Chiến sĩ thi đua toàn quốc; Chiến sĩ thi đua, Bằng khen của bộ, ban, ngành, tỉnh và Giấy khen đối với cá nhân có thành tích thực hiện nhiệm vụ công tác
Mẫu số 04	Báo cáo thành tích đề nghị tặng hoặc truy tặng Huân chương cho cá nhân có quá trình cống hiến trong cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc trong lực lượng vũ trang nhân dân
Mẫu số 05	Báo cáo thành tích đề nghị tặng danh hiệu Anh hùng cho tập thể có thành tích đặc biệt xuất sắc trong công tác
Mẫu số 06	Báo cáo thành tích đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu Anh hùng cho cá nhân có thành tích đặc biệt xuất sắc trong công tác
Mẫu số 07	Báo cáo thành tích đề nghị tặng hoặc truy tặng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của bộ, ban, ngành, tỉnh; Giấy khen cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc đột xuất

TT	Nội dung
Mẫu số 08	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng theo phong trào thi đua chuyên đề hoặc thi đua chuyên đề phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước cho tập thể, cá nhân
Mẫu số 09	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng Huân chương Hữu nghị, Huy chương Hữu nghị, Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của bộ, ban, ngành, tỉnh và Giấy khen cho tổ chức nước ngoài
Mẫu số 10	Báo cáo thành tích đề nghị tặng hoặc truy tặng Huân chương Hữu nghị, Huy chương Hữu nghị, Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của bộ, ban ngành, tỉnh và Giấy khen cho cá nhân người nước ngoài

Lưu ý:

1. Thể thức và kỹ thuật trình bày của các mẫu báo cáo trong Phụ lục này phải được thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

2. Xóa những nội dung được tô nền màu vàng (…. - những hướng dẫn, gợi ý, giải thích) khi hoàn thiện báo cáo thành tích.

3. Đọc kỹ hướng dẫn cuối mỗi mẫu để làm BCTT cho đúng và đủ.